

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 21/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo;

Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Đức D**, sinh năm 1976 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, thị xã B, tỉnh BD; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức Đ (chết) và bà Phan Thị Kim V, sinh năm 1942; bị cáo có vợ tên Võ Thị Ngọc D, sinh năm 1984; bị cáo có 01 người con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- Bị hại:

1. Bà Nhữ Thị H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh LA. (Chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1.1 Ông Nhữ Văn V, sinh năm 1960; (Là cha của bị hại)

1.2 Bà Phạm Thị H, sinh năm 1965; (Là mẹ của bị hại)

Cùng nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh LA.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Nhữ Văn V, bà Phạm Thị H: Ông Tống Thanh L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số 15/8, ấp T, xã M, huyện P, tỉnh B; tạm trú: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

1.3 Ông Tống Thanh L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số 15/8, ấp T, xã M, huyện Ph, tỉnh B; tạm trú: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B. (Là chồng của bị hại) (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

1.4 Cháu Tống Thanh Kh, sinh ngày 04/5/2011. Nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện T, tỉnh B. (Là con của bị hại).

- Người đại diện hợp pháp của cháu Tống Thanh Kh: Ông Tống Thanh L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số 15/8, ấp T, xã M, huyện P, tỉnh B; tạm trú: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Số 83/8, ấp T, xã M, huyện P, tỉnh B; tạm trú: Số 18/1, đường P, phường Đ, Q1, Thành phố H. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hải Đăng. Trụ sở chính: Số 10, tổ 9, ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh B.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1960 – Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hải Đăng. Nơi cư trú: Số 161, đường H, phường P, thành phố T, tỉnh B. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA. Trụ sở chính: Số 117-119, đường L, P7, Q3, Thành phố H.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Minh H – Chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA. (Vắng mặt)

2. Ông Phan Tâm Nh, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện B, tỉnh B. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Tống Thành T. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 16/02/2020, Dương Đức D điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-393.19 lưu thông trên đường ĐH 516 hướng từ xã A, huyện Phú Giáo đến xã T, huyện P. Khi đến đoạn đường cong có biển báo hiệu giao thông đường cong về bên phải thuộc ấp Xóm Q, xã A, huyện P thì D thấy xe mô tô biển số 61G1-158.21 do bà Đỗ Thị M điều khiển chở bà Nhữ Thị H đang đi phía trước sát về bên phải theo chiều đi của D và có 01 xe ô tô loại 04 chỗ ngồi (không rõ biển số) chạy ở phần đường ngược chiều. Lúc này, D điều khiển xe vượt qua xe mô tô do bà M điều khiển, do không đảm bảo khoảng cách an toàn nên cản trước đầu xe bên phải của xe ô tô tải biển số 61C-393.19 đã va chạm vào ốp hông bên trái và tay lái bên trái của xe mô tô biển số 61G1-158.21 do bà M điều khiển làm cho xe mô tô cùng bà M, bà H ngã xuống đường. Bà H bị bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 61C-393.19 chèn qua đầu chết tại hiện trường, bà M bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương khám nghiệm hiện trường ghi nhận các dấu vết như sau:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, có ngã ba giao nhau giữa đường ĐH 516 và đường Xóm Quạt; mặt đường làm bằng nhựa, bằng phẳng, rộng 9m không có vạch kẻ đường; có biển báo hiệu giao thông chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự như sau theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: số 1 là điểm dừng, số 2 là vết cày xe mô tô biển số 61G1-158.21, số 3 là xe mô tô biển số 61G1-158.21, số 4 là xác nạn nhân, số 5 là xe ô tô biển số 61C-393.19.

- Lấy trụ điện số 90 đứng trong lề đường bên trái hướng xã A đi xã T làm điểm mốc

- Lấy mép đường bên phải hướng xã A đi xã T làm chuẩn để đo đạc.

- Chiếc xe mô tô biển số 61G1-158.21 ngã nghiêng bên phải sát mép đường, đầu xe quay vào trong lề đường, đuôi xe quay ra đường.

- Xác nạn nhân nằm ngửa sát mép đường, chân nạn nhân quay vào mép đường, đầu nạn nhân quay ra đường.

- Chiếc xe ô tô biển số 61C-393.19 đỗ trên đường ĐH 516, đầu xe quay về hướng xã T, đuôi xe quay về hướng xã A.

- Từ trụ điện số 90 đo đến số (1) điểm dừng là 42,1m.

- Từ biển báo hiệu giao thông báo chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải đo đến số (1) điểm dừng là 153,3m.

- Số (1) đến mép đường là 1,5m.

- Số (1) đến đầu số (2) vết cày xe mô tô biển số 61G1-158.21 là 2,2m.

- Đầu số (2) đến mép đường là 0,3m.

- Số (2) dài 5m, bị đứt quãng.

- Cuối số (2) đến mép đường là 0,3m.

- Đầu số (2) đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 61G1-158.21 đến mép đường là 4,5m.

- Tâm trục bánh trước số (3) xe mô tô biển số 61G1-158.21 đến mép đường là 0,3m.

- Tâm trục bánh sau số (3) xe mô tô biển số 61G1-158.21 đo đến đầu số (4) xác nạn nhân là 2,1m.

- Đầu số (4) xác nạn nhân đến mép đường là 1,8m.

- Chân số (4) xác nạn nhân đến mép đường là 0,5m (đo giữa hai gót chân nạn nhân).

- Đầu số (4) xác nạn nhân đến tâm trục bánh sau bên phải số (5) xe ô tô biển số 61C-393.19 là 23,4m.

- Tâm trục bánh sau bên phải số (5) đến mép đường là 2,8m.

- Tâm trục bánh giữa bên phải số (5) đến mép đường là 2,8m.

- Tâm trực bánh trước bên phải số (5) đến mép đường là 2,9m.

Những dấu vết trên đã được đo vẽ, chụp ảnh theo quy định pháp luật.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 146/GDPY ngày 19/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nhữ Thị H là do đa chấn thương, vỡ hộp sọ, rách dập màng cứng, màng mềm, dập não dẫn tới chết.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 271/2020/GDPY ngày 06/7/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận Đỗ Thị M gây kín đầu trên xương cánh tay trái, đã cal tốt, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 06/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 61G1-158.21 là 1.240.000 đồng

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển số 61G1-158.21 do Phan Tâm Nh, sinh năm 1984, nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện B, tỉnh B đứng tên chủ sở hữu.

- 01 (một) xe ô tô biển số 61C-393.19 do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hải Đăng đứng tên chủ sở hữu, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 61C-393.19, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 61C-393.19 có hiệu lực đến hết ngày 20/5/2020, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển số 61C-393.19 có thời hạn đến ngày 21/5/2020.

- 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Dương Đức D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/01/2020; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 280708360 cấp ngày 19/6/2009 mang tên Dương Đức D.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn Đ – Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hải Đăng và bị cáo Dương Đức D đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nhữ Văn V (cha ruột bị hại H), bà Phạm Thị H (mẹ ruột H), ông Tống Thanh L (chồng bị hại H) số tiền 250.000.000 đồng. Ông V, bà H, ông L đã nhận đủ tiền và làm đơn xin bãi nại cho bị cáo Dương Đức D. Ngoài ra ông V, bà H, ông L không yêu cầu bị cáo Dương Đức D phải phụ cấp nuôi cháu Tống Thanh Kh, sinh ngày 04/5/2011 (con của ông L, bà H) hàng tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Bị cáo Dương Đức D đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bà Đỗ Thị M số tiền 2.000.000 đồng, bà M đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

Ông Phạm Văn Đ - Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hải Đăng không yêu cầu bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với Công ty Cổ phần bảo hiểm AAA - Chi nhánh Bình Dương.

Cáo trạng số 82/CT-VKSPG ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Đức D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm

a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dương Đức D từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên Viện kiểm sát không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo Dương Đức D: 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Dương Đức D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/01/2020; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 280070360 cấp ngày 19/6/2009 mang tên Dương Đức D.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nhữ Thị H; người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nhữ Thị H; người đại diện hợp pháp cho cháu Tống Thanh K; ông Tống Thanh L trình bày: Gia đình đã nhận số tiền bồi thường là 250.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường gì thêm về mặt dân sự, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Dương Đức D và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc con nhỏ; không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng đối với cháu Tống Thanh K, sinh ngày 04/5/2011.

Bị hại bà Đỗ Thị M trình bày: Bị cáo Dương Đức D đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bà với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), bà đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Dương Đức D tiếp tục bồi thường.

Bị đơn dân sự Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hải Đăng; người đại diện theo pháp luật, ông Phạm Văn Đ trình bày: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hải Đăng và bị cáo Dương Đức D đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nhữ Thị H số tiền 250.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận bị cáo Dương Đức D cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện ở nhà lo cho gia đình và chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 16/02/2020, bị cáo Dương Đức D điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-393.19 lưu thông trên đường ĐH 516 hướng từ xã A, huyện P, tỉnh B đến xã T, huyện P, tỉnh B. Khi đến đoạn đường cong có biển báo hiệu giao thông đường cong về bên phải thuộc ấp Xóm Quạt, xã A, huyện P, tỉnh B bị cáo Dương Đức D điều khiển xe vượt qua xe mô tô do bà Đỗ Thị M điều khiển xe mô tô biển số 61G1-158.21 chở bà Nhữ Thị H ngồi phía sau đang đi phía trước sát về bên phải theo chiều đi của bị cáo D, do không đảm bảo khoảng cách an toàn nên cản trước đầu xe bên phải của xe ô tô tải biển số 61C-393.19 đã va chạm vào ốp hông bên trái và tay bên trái của xe mô tô biển số 61G1-158.21 do bà Đỗ Thị M điều khiển. Hậu quả của tai nạn xảy ra, bà Nhữ Thị H tử vong tại hiện trường, bà Đỗ Thị M bị thương, kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi điều khiển xe ô tô tải khi tham gia giao thông vượt xe không đảm bảo an toàn của bị cáo Dương Đức D gây tai nạn làm bị hại Nhữ Thị H tử vong tại hiện trường, bà Đỗ Thị M bị thương, kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% đã vi phạm khoản 2 Điều 14 và điểm c khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Như vậy, Cáo trạng số 82/CT-VKSPG ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Đức D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Dương Đức D là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo đã được đào tạo và được cấp Giấy phép lái xe hạng E, bị cáo phải có ý thức chấp hành nghiêm Luật Giao thông đường bộ khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ. Nhưng vì ý thức chủ quan, bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông vượt xe không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Luật Giao thông đường bộ và là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của bị hại bà Nhữ Thị H và bà Đỗ Thị M cũng như gây tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một

mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nhữ Thị H, bị hại bà Đỗ Thị M; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt; người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nhữ Thị H, bị hại bà Đỗ Thị M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Xét bị cáo Dương Đức D có mức hình phạt dưới 03 năm tù, có nhân thân tốt, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

[6] Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với hành vi, tính chất, tình tiết của vụ án và có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Dương Đức D và ông Phạm Văn Đ đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Nhữ Thị H, bị hại bà Đỗ Thị M tổng số tiền 252.000.000 đồng (hai trăm năm mươi hai triệu đồng). Gia đình ông Tống Thanh L, bà Đỗ Thị M đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo để chăm sóc con nhỏ.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng A1, E số 740098004446 mang tên Dương Đức D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/01/2020, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cấm bị cáo Dương Đức D hành nghề lái xe nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng A1, E số 740098004446 mang tên Dương Đức D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/01/2020 cho bị cáo.

Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 280070360 cấp ngày 19/6/2009 mang tên Dương Đức D. Đây là giấy tờ của bị cáo Dương Đức D không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 280070360 cấp ngày 19/6/2009 mang tên Dương Đức D cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Đức D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 85 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo **Dương Đức D** 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày 21/9/2020.

Giao bị cáo Dương Đức D cho Ủy ban nhân dân xã A, thị xã B, tỉnh B giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Dương Đức D: 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng A1, E số 740098004446 mang tên Dương Đức D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/01/2020; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 280708360 cấp ngày 19/6/2009 mang tên Dương Đức D.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 9 năm 2020 giữa Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Dương Đức D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- UBND xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (8)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Quế